

Bản án số: 112/2021/HS-ST

Ngày: 31 – 5 – 2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Trú.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Lý Ngọc Mạnh.

2/ Bà Đặng Thu Vân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Mai Ngọc Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 66/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 138/2021/QĐXXST-HS ngày 17/5/2021 đối với bị cáo:

Lê Anh T, sinh ngày 10/6/1991 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: (HKTT: Số 1024 Đường E, Phường S, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định); nghề nghiệp: Giữ xe; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Chăm; giới tính: Nam; tôn giáo: Hồi Giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thanh I (đã chết) và bà Áp S1; vợ, con: Chưa có; tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 159/2013/HSST ngày 22/12/2013, Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 23/4/2014 chấp hành xong hình phạt tù. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2015/HSST ngày 19/3/2015, Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, đến ngày 25/10/2016 chấp hành xong hình phạt tù. Tiền sự: Tại Quyết định số 72/QĐ-TA ngày 31/5/2018, Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng Biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc, với thời hạn 24 tháng; đến ngày 14/3/2020 chấp hành xong quyết định. Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2012/HSST ngày 12/3/2012, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 01/7/2013 chấp hành xong bản án. Ngày 13/11/2012, bị Công an Phường 10, quận Tân Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành

vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23/11/2020 đến nay. (Có mặt).

- *Bị hại:* Anh Phùng Phước O, sinh năm: 1999; nơi cư trú: Số 1280/2 Đường E, Phường S, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1/ Anh Ngô Thành C, sinh năm: 1999; nơi cư trú: Số 1002 Đường Q, Phường S, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

2/ Ông Phạm Thanh V, sinh năm: 1961; Ấp MT, xã BC, huyện BS, tỉnh QN.(Vắng mặt).

3/ Ông Phan Phi H, sinh năm: 1975; nơi cư trú: E11/312 ấp 5, xã P, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh – Là chủ Hộ kinh doanh ADI (địa chỉ: Số 105 – 107 Đường Đ, Phường M, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh). (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Phan Phi H là đại diện Hộ kinh doanh ADI (địa chỉ: Số 105 – 107 Đường Đ, Phường M, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh) có thuê anh Phùng Phước O để trông giữ xe cho khách đến chơi các trò chơi và truy cập Internet; đồng thời, anh O phải chịu trách nhiệm bồi thường nếu để xảy ra việc mất xe của khách (giữa ông H và anh O chỉ thỏa thuận miệng, không bằng văn bản).

Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 29/10/2020, anh Ngô Thành C điều khiển xe mô tô biển số 76Y2-1798 đến tiệm Internet nêu trên để chơi và gửi chiếc xe trên cho anh O, anh C không lấy thẻ xe và dựng xe chống nghiêng bên ngoài cửa tiệm, xe không khóa cổ, đầu xe hướng vào trong.

Đến khoảng 21 giờ, ngày 29/10/2020, anh O vào thông báo cho anh C biết là chiếc xe của anh C đã bị kẻ gian lấy mất, nhưng anh C không đi trình báo với cơ quan Công an. Ngày 30/10/2020m, qua kiểm tra camera của tiệm, anh O phát hiện Lê Anh T là đối tượng lấy xe của anh C; nên anh C đã trình báo Công an Phường 4, Quận 8.

Qua truy tìm, anh O phát hiện Lê Anh T, nên báo Công an Phường 4, Quận 8 đến dẫn giải đưa Thuận về trụ sở làm việc. Tại Công an phường, Lê Anh T đã khai nhận hành vi lấy trộm xe của anh C và đã bán xe cho 01 thanh niên (không rõ lai lịch) được 2.000.000 đồng, Thuận đã tiêu xài hết 1.800.000 đồng và giao nộp cho cơ quan Công an 200.000 đồng. Sau đó, hồ sơ chuyển đến Cơ quan điều tra Công an Quận 8 điều tra xử lý.

Tại Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 8 ngày 03/11/2020, kết luận chiếc xe mô tô biển số 76Y2-1798 có giá trị là 9.450.000 đồng.

Ngày 13/11/2020, Cơ quan điều tra Công an Quận 8 khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ngày 23/11/2020 bắt tạm giam đối với Lê Anh T về tội Trộm cắp tài sản.

Tại Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Lê Anh T khai nhận hành vi phạm tội như trên. Lời khai của Lê Anh T phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan, Camera ghi hình ảnh Thuận trộm cắp chiếc xe của anh C và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Trách nhiệm dân sự: Lê Anh T đã bồi thường cho anh Ngô Thành C 8.500.000 đồng và anh C, anh O không có yêu cầu gì khác.

Vật chứng liên quan: 01 áo thun màu đen, 01 quần short màu xanh (thu giữ của Thuận và Thuận mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp xe), số tiền 200.000 đồng, 01 USB và 06 tấm hình (8cmx15cm) lưu giữ hình ảnh Thuận trộm cắp chiếc xe của anh C (do anh Phùng Phước O giao nộp).

Chiếc xe mô tô biển số 76Y2-1798, qua xác minh do ông Phạm Thanh V đứng tên, ông Vân đã ủy quyền giao chiếc xe lại cho anh Ngô Thành C (là cháu ruột) quản lý và sử dụng.

Bản cáo trạng số 84/CT-VKSND-Q8 ngày 05/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lê Anh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm g Khoản 2 Điều 173; các điểm: b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và xử phạt bị cáo Lê Anh T mức án từ 03 năm tù đến 04 năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Đương sự không có yêu cầu, nên không xem xét giải quyết.

- Về hình phạt bổ sung: Miễn cho bị cáo (do bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn và khó thi hành).

Về xử lý vật chứng: Xử lý theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của: Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, không có khiếu nại gì về hành vi và quyết định của người tiến hành tố tụng, của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, của Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Anh T đã khai nhận: Để có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng, nên bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút, bí mật chiếm đoạt tài sản là 01 (một) chiếc xe mô tô biển số 76Y2-1798, vào khoảng gần 21 giờ, ngày 29/10/2020, tại Hộ kinh

doanh ADI (địa chỉ: Số 105 – 107 Đường Đ, Phường M, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh).

Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Do đó, đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Lê Anh T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định khung hình phạt: Trong lần phạm tội này của bị cáo Lê Anh T thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” {theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 53 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)}. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định khung hình phạt đối với bị cáo được quy định tại điểm g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); nên bị cáo phải bị xét xử theo tình tiết này.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Lê Anh T có quá trình nhân thân xấu (bản thân bị cáo đã từng bị Tòa án xét xử, là người nghiện ma túy và từng bị đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc (đây là tiền sự và chưa được xóa); nhưng không chịu sửa chữa, tu dưỡng và phấn đấu thành công dân sống có ích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, thể hiện thái độ xem thường pháp luật; nên Hội đồng xét xử phải lưu ý khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã tự nguyện bồi thường nhằm khắc phục hậu quả đã gây ra. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[6] Bản Cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đối với bị cáo Lê Anh T là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, mức án mà Kiểm sát viên đề nghị phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo còn có thể bị phạt một số tiền nhất định để nộp ngân sách nhà nước. Nhưng xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn và khó thi hành; nên Hội đồng xét xử không phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra, chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe mô tô biển số 76Y2-1798 đã nhận bồi thường số tiền 8.500.000 đồng và không có yêu cầu gì khác; đồng thời các đương sự khác trong vụ án cũng không có yêu cầu và tại phiên tòa cùng vắng mặt. Đây là quyền tự định đoạt của đương sự, nên không xem xét giải quyết.

[9] Về vật chứng và số tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có:

- Đối với 01 áo thun màu đen và 01 quần short màu xanh (đã được niêm phong, thu giữ của Thuận và Thuận mặc khi thực hiện hành vi phạm tội): Đây là tài sản hợp pháp của bị cáo Thuận và bị cáo không có yêu cầu nhận lại, hiện không có giá trị sử dụng; nên tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với số tiền 200.000 đồng (do bị cáo Thuận giao nộp): Là tiền do phạm tội mà có, nên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 USB và 06 tấm hình (8cmx15cm): Lưu giữ hình ảnh bị cáo Thuận lấy trộm chiếc xe của anh C, được trích xuất từ Camera an ninh của tiệm Internet Ánh Dương, do anh Phùng Phước O giao nộp): Đây là hình ảnh, tài liệu có liên quan vụ án và anh O không có yêu cầu nhận lại, nên tịch thu và tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[11] Đối với người thanh niên mua chiếc xe do bị cáo Lê Anh T lấy trộm, do không rõ lai lịch, địa chỉ; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm g Khoản 2 Điều 173; điểm b, điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Lê Anh T 03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính kể từ ngày 23/11/2020.

- Về hình phạt bổ sung: Không phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Anh T.

- Về trách nhiệm dân sự: Không giải quyết.

- Về vật chứng và số tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

+ Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) áo thun màu đen và 01 (một) quần short màu xanh (đã được niêm phong).

+ Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

+ Tịch thu và lưu theo hồ sơ vụ án 01 (một) USB được để trong một bao thư cùng 06 (sáu) tấm hình (8cmx15cm) được Cơ quan điều tra Công an Quận 8 đánh số bút lục từ số 13 đến số 16.

(Vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 23/3/2021 tại Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Lê Anh T phải chịu số tiền là 200.000đđồng (Hai trăm nghìn đồng).

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt, có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình; trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- PC.53 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Q.8, TP.HCM;
- Chi cục THADS Q.8;
- CQĐT CAQ.8, TP.HCM;
- CQTHAHS Q.8, TP.HCM;
- NTG CAQ.8, TP.HCM;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Trọng TrúC